

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**  
**Mã hồ sơ: .....**



(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nếu nội dung không đúng thì để trống: ).

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng .

Ngành: Giao thông vận tải; Chuyên ngành: Điều khiển trong Giao thông vận tải.

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

- Họ và tên người đăng ký: CỒ TẤN ANH VŨ
- Ngày tháng năm sinh: 30/09/1970; Nam ; Nữ ;  
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: .
- Quê quán: Xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 34, đường số 5, phường 26, Q. Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ liên hệ: Số 34, đường số 5, phường 26, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại nhà riêng: (Không), Di động: 0908240006, E-mail: vucta@vaa.edu.vn.
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ ... đến ...	Công việc, chức vụ, cơ quan
01/1994 ÷ 3/2003	Giảng viên Khoa Điều khiển tàu biển, Trưởng Bộ môn Hàng hải Kỹ thuật, Phân hiệu phía Nam Trường Đại học Hàng hải, nay là Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
3/2003 ÷ 8/2014	Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
3/2003 ÷ 01/2009	Giảng viên, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
01/2009 ÷ 7/2014	Giảng viên chính, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
8/2014 ÷ 4/2019	Giảng viên chính, Trưởng phòng Tuyển sinh, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
7/2009 ÷ 8/2014	Bí thư chi bộ Đào tạo, Đảng bộ Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
8/2014 ÷ 4/2019	Bí thư chi bộ Tuyển sinh - Đào tạo vừa làm vừa học, Đảng bộ Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh

2010 ÷ 2020	Đảng ủy viên, Đảng bộ Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
4/2019 ÷ 6/2022	Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Quản lý Hàng hải, Viện Hàng hải, Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh
7/2022 ÷ 8/2023	Giảng viên chính, Phụ trách phòng Đào tạo, Học viện Hàng không Việt Nam
7/2022 ÷ 9/2024	Bí thư chi bộ Đào tạo, Đảng bộ Học viện Hàng không Việt Nam
4/2023 ÷ Nay	Đảng ủy viên, Đảng bộ Học viện Hàng không Việt Nam
8/2023 ÷ 9/2024	Giảng viên chính, Trưởng phòng Đào tạo, Học viện Hàng không Việt Nam
7/2024 ÷ Nay	Phó Giám đốc, Học viện Hàng không Việt Nam
9/2024 ÷ 5/2025	Thành viên Hội đồng học viện Học viện Hàng không Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025
9/2024 ÷ Nay	Kiểm nhiệm Phụ trách khoa Kinh tế hàng không, Học viện Hàng không Việt Nam
5/2025 ÷ Nay	Thành viên Hội đồng học viện Học viện Hàng không Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Học viện kiêm Phụ trách khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Học viện.

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Hàng không Việt Nam.

Địa chỉ cơ quan: số 104, Nguyễn Văn Trỗi, phường 8, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 028 3842 4762.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có) : .....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối: .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 24 tháng 01 năm 1994, ngành: Giao thông vận tải, chuyên ngành: Khoa học hàng hải (Điều khiển tàu biển).

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 11 tháng 11 năm 2002, ngành: Giao thông vận tải, chuyên ngành: Khoa học hàng hải (Bảo đảm An toàn hàng hải).

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 10 năm 2018, ngành: Giao thông vận tải, chuyên ngành: Khoa học hàng hải.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày.... tháng... năm:..... ngành:....., chuyên ngành:.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành: Giao thông vận tải.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu tự động hóa điều khiển tàu biển và phân tích, đánh giá nguyên nhân cơ bản tai nạn hàng hải, nâng cao nghiệp vụ điều động tàu biển, góp phần bảo đảm an toàn hàng hải.
- Nghiên cứu động lực học dòng chảy, sử dụng CFD tính toán mô phỏng động lực học dòng chảy ứng dụng trong hàng hải và hàng không.
- Nghiên cứu hiện tượng xâm thực và ảnh hưởng của xâm thực bánh lái đến đặc tính điều khiển tàu biển.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.

- Đã hoàn thành 04 đề tài KHCN cấp Bộ Giao thông vận tải (GTVT); cụ thể:

- + Chủ nhiệm 01 đề tài KHCN cấp Bộ GTVT được Hội đồng nghiệm thu KHCN cấp Bộ GTVT nghiệm thu, đánh giá và kết quả xếp loại A.
- + Thành viên tham gia 03 đề tài KHCN cấp Bộ GTVT, cả 03 đề tài được Hội đồng nghiệm thu KHCN cấp Bộ GTVT nghiệm thu, đánh giá và kết quả xếp loại A.

- Đã công bố 30 bài báo, báo cáo khoa học, trong đó:

- + 22 bài công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành, báo cáo khoa học chuyên ngành uy tín trong nước (gồm 03 tạp chí khoa học chuyên ngành Giao thông vận tải sau: Giao thông vận tải; Khoa học Công nghệ hàng hải; Khoa học Công nghệ Giao thông vận tải);
- + 08 bài công bố trên tạp chí khoa học, báo cáo khoa học quốc tế bằng Tiếng Anh trên tạp chí, báo cáo khoa học quốc tế uy tín ISI/SCOPUS, trong đó: Là tác giả thứ nhất và tác giả chính của 04 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế uy tín trong ISI/SCOPUS, cụ thể:
  - 01 bài ESCI/SCOPUS Q3, H-index 12, số thứ tự [18].
  - 01 bài SCOPUS Q3, H-index 19, số thứ tự [23].
  - 01 bài ESCI/SCOPUS Q3/Q4, H-index 19, số thứ tự [25].
  - 01 bài SCOPUS Q2, H-index 13, số thứ tự [28].

- Số lượng sách đã xuất bản gồm 03 sách chuyên khảo giảng dạy sau đại học, đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu, NCKH, tham khảo chuyên sâu, trong chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ chuyên ngành Khoa học hàng hải và chuyên ngành có liên quan, thuộc Nhà xuất bản có uy tín, trong đó:

- + 02 sách chuyên khảo do Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật (năm 2017 và năm 2025) in và phát hành.
- + 01 sách chuyên khảo do Nhà xuất bản Hàng hải (năm 2020) in và phát hành.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí, chỉ số trích dẫn của bài báo.

1. *Xây dựng chương trình tính toán mô phỏng và thử nghiệm một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến tai nạn hàng hải trên tuyến luồng Sài Gòn phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên.* Cô Tấn Anh Vũ (Chủ nhiệm đề tài). Đề tài Khoa học Công nghệ cấp Bộ Giao thông vận tải, mã số: DT 174030, năm 2017.
2. *Ứng dụng CFD tính toán động lực học dòng chảy bao.* Sách chuyên khảo. GS. TS. Phạm Kỳ Quang (Chủ biên), TS. Cô Tấn Anh Vũ, TS. Phạm Nguyên Đăng Khoa, TS. Võ Hồng Hải. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, năm 2025, ISBN: 978-604-67-3223-5.
3. *Improving Energy Efficiency for Fishing Vessels Using Two-pitch Propellers.* Co Tan Anh Vu, Phan Van Hung, Dang Dinh Chien, Vu Dang Thai, Pham Ky Quang. Journal of International Maritime Safety, Environmental Affairs and Shipping, SCOPUS Q2, H-index 13, ISSN 2572-5084, Vol. 9, Issue 1, 2025, Doi: <https://doi.org/10.1080/25725084.2025.2460136>
4. *Effect of bleeding dual discharge port on aerodynamic performance of a single-stage transonic axial compressor.* Anh-Vu Co Tan, Van-Hoang Nguyen, Hoang-Quan Chu, Thai-Son Vu, Ky-Quang Pham, Anh-Tuan Nguyen and Tuong-Linh Nha. International Journal of Fluid Machinery and Systems, SCOPUS Q3, H-index 19, ISSN 1882-9554, Vol. 17 No.2, pp. 088-101, April-June, 2024, Doi: <http://doi.org/10.5293/IJFMS.2024.17.2.088>
5. *Đánh giá kết quả nghiên cứu thực nghiệm và tính toán mô phỏng lực bề lái khi xuất hiện xâm thực bánh lái tàu thủy.* TS. Cô Tấn Anh Vũ, Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818, E-ISSN 2615-9791, Tập 64, № 4/2024 (740), trang 121-123, 04/2024.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Danh hiệu đã được khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm Quyết định	Cấp khen thưởng	Năm KT
<b>I</b>	<b>Danh hiệu khen thưởng trong nước</b>			
1	Huân chương Lao động hạng 3	Quyết định số 2234/QĐ-CTN, ngày 18/11/2013	Chủ tịch nước	2013
2	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định số 2043/QĐ-TTg, ngày 16/11/2011	Thủ tướng Chính phủ	2011
3	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục	Quyết định số 3494/QĐ/BGD&ĐT ngày 25/8/2008	Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2008
4	Kỷ niệm chương Vì thế hệ trẻ	Quyết định số 169/NQ/TW&TN ngày 09/4/2010	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2010
5	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp phát triển GTVT Việt Nam	Quyết định số 2476/QĐ-BGTVT	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận	2014

		ngày 30/06/2014	tải	
6	Chiến sỹ thi đua ngành GTVT giai đoạn 2004-2006	Quyết định số 753/QĐ-BGTVT ngày 06/04/2007	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	2007
7	Chiến sỹ thi đua ngành GTVT giai đoạn 2007-2009	Quyết định số 3298/QĐ-BGTVT ngày 17/11/2010	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	2010
8	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GTVT vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy năm học 2003-2004	Quyết định số 1728/QĐ-BGTVT, ngày 19/5/2005	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	2005
9	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GTVT vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy năm học 2004-2005	Quyết định số 4298/QĐ-BGTVT, ngày 14/11/2005	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	2005
10	Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy năm học 2010-2011	Quyết định số 433/QĐ-BGTVT, ngày 01/3/2012	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	2012
11	Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác liên kết đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau	Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 16/6/2009	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau	2009
12	Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn năm học 2005-2006	Quyết định số 168/QĐ-KT-LĐLĐ ngày 13/11/2006	Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động TP. Hồ Chí Minh	2006
13	Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và hoạt động công đoàn năm học 2010-2011	Quyết định số 118/QĐ-KT-LĐLĐ ngày 06/9/2011	BCH Liên đoàn Lao động TP. Hồ Chí Minh	2011
14	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở các năm: 1999, 2001, 2002, 2004, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013.	Các QĐ liên quan của Trường	Trường Đại học GTVT TP. Hồ Chí Minh	Các năm
15	Giáo viên dạy giỏi năm học 1997-1998	Quyết định số 357/TCCB ngày 18/11/1998	Trường Đại học GTVT TP. Hồ Chí Minh	1998
<b>II Danh hiệu khen thưởng quốc tế</b>				
16	Giấy chứng nhận đạt giải Nhất của một công trình khoa học xuất sắc tại Diễn đàn Hội nghị Khoa học quốc tế các trường Đại học Hàng hải và nghề cá Châu Á.	Giấy chứng nhận ngày 10/11/2017	Chủ tịch Hội nghị khoa học quốc tế các trường Đại học Hàng hải và nghề cá Châu Á (AMFUF)	2017

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên): Không.

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

Ứng viên là nhà giáo trực tiếp giảng dạy đại học và sau đại học, tính đến tháng 06/2025 được 31 năm 06 tháng, cho nhiều thế hệ sinh viên, học viên cao học ngành Khoa học hàng hải, gồm các chuyên ngành: Điều khiển tàu biển, Quản lý hàng hải tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và Học viện Hàng không Việt Nam.

Từ năm 2019, ứng viên bắt đầu tham gia đào tạo trình độ thạc sỹ ngành Khoa học hàng hải và chuyên ngành gần có liên quan tại Viện Đào tạo sau đại học của Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Các học viên sau khi tốt nghiệp không những được đơn vị sử dụng lao động trong nước và nước ngoài đánh giá cao, mà còn trở thành nhà khoa học, chuyên gia,... đóng góp nhất định cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ, hoạt động quản lý nhà nước, quản lý chuyên ngành, tổ chức chính trị xã hội,...

Ứng viên nhận thấy rằng:

- Tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với chủ trương, đường lối của Đảng, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành và của Nhà trường;
- Giữ đúng phẩm chất, tư cách, đạo đức và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ của nhà giáo. Trách nhiệm trong công tác tổ chức quản lý đào tạo đại học, sau đại học và NCKH của Trường;
- Có trình độ chuyên môn, được đào tạo chính quy bài bản, đúng chuyên ngành từ trình độ đại học, trình độ thạc sỹ đến trình độ tiến sỹ;
- Có trình độ nghiệp vụ, có kinh nghiệm và kiến thức thực tế chuyên ngành hàng hải;
- Lý lịch gia đình và bản thân rõ ràng;
- Có uy tín trong lĩnh vực khoa học chuyên ngành, trong công tác giảng dạy, đào tạo, hoạt động NCKH, đã được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ/ngành, UBND tỉnh Cà Mau, Nhà trường, các cơ quan, tổ chức,... trao tặng Huân chương, bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận cao quý, điển hình là:
  - + Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng ba vì thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2008-2029 đến năm học 2012-2013, năm 2013.
  - + Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục và đào tạo, năm 2011.
  - + Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Giao thông vận tải vì đã có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua ngành Giao thông vận tải giai đoạn 2004-2006 và giai đoạn 2007-2009, năm 2007 và năm 2010.
  - + Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy năm học 2003-2004, năm học 2004-2005 và năm học 2010-2011, năm 2005 và 2012.
  - + Chủ tịch Hội nghị khoa học quốc tế các trường Đại học Hàng hải và nghề cá Châu Á (AMFUF) trao tặng giấy chứng nhận vì có công trình khoa học xuất sắc tại Diễn đàn Hội nghị khoa học quốc tế các trường Đại học Hàng hải và nghề cá Châu Á, năm 2017.

- Trong quá trình giảng dạy: Ứng viên luôn tự ý thức, tự rèn luyện bản thân, cố gắng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tìm tòi sáng tạo, cập nhật kiến thức khoa học, để truyền đạt kiến thức tốt nhất cho sinh viên và học viên. Thường xuyên đổi mới và

nâng cao phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong giảng dạy. Luôn coi trọng, khích lệ và khơi dậy tinh thần tự học, sự sáng tạo, tư duy đổi mới của sinh viên và học viên, tạo môi trường học tập, môi trường NCKH hiệu quả, bám sát lý thuyết và thực tế của khoa học chuyên ngành. Từ đó, góp phần đào tạo các thế hệ sinh viên và học viên giỏi chuyên môn, có đạo đức tốt.

- Trong quá trình nghiên cứu khoa học: Ứng viên luôn tích cực và chủ động, chủ nhiệm hoặc tham gia thành công các đề tài KHCN cấp Bộ GTVT. Các đề tài KHCN này đều có sản phẩm khoa học cụ thể, có những sản phẩm đề tài đã được ứng dụng vào thực tế và/hoặc ứng dụng trong công tác đào tạo, NCKH tại cơ sở đào tạo của Nhà trường. Thực hiện gắn kết vấn đề lý thuyết với thực tiễn khoa học chuyên ngành, để giải quyết hiệu quả vấn đề nghiên cứu trong đề tài KHCN các cấp, đề tài thạc sỹ, hội nghị khoa học, công bố quốc tế uy tín trong ISI/SCOPUS,...

- Tích cực tham gia hội nghị, hội thảo khoa học các cấp, hội thảo quốc tế chuyên ngành. Thành viên tham gia một số hội đồng KHCN, hội đồng nghiệm thu đề tài, đánh giá luận văn, luận án, phản biện các bài báo khoa học,... của Trường và một số trường đại học khác trong nước. Thực hiện biên soạn tài liệu giảng dạy và sách chuyên khảo, được in ấn và phát hành của nhiều Nhà xuất bản chuyên ngành trong nước uy tín, phục vụ công tác đào tạo, hướng dẫn đề tài luận văn, luận án, NCKH.

- Tích cực trong công tác xây dựng, bổ sung, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo, chương trình môn học chuyên ngành Khoa học hàng hải và một số ngành có liên quan. Thực hiện tốt và đề xuất biện pháp đổi mới công tác tổ chức và quản lý đào tạo các chương trình đại học chính quy của Trường.

- Đảm bảo đủ sức khỏe theo yêu cầu của nghề nghiệp.

Xét tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, ứng viên tự nhận thấy mình đủ tiêu chuẩn.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số: 31 năm và 06 tháng (từ tháng 01/1994 đến tháng 06/2025).

Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019 ÷ 2020	0	0	0	0	282	0	282/282/194,4
2	2020 ÷ 2021	0	0	0	0	527	45	572/572/194,4
3	2021 ÷ 2022	0	0	0	0	855	45	900/900/194,4
03 năm học cuối								
4	2022 ÷ 2023	0	0	1	0	120	0	120/120/67,5
5	2023 ÷ 2024	0	0	2	0	90	0	90/90/67,5
6	2024 ÷ 2025	0	0	0	0	135	0	135/144/54

(\*) - Theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 và Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày

27/7/2020 định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT.

- Theo Quyết định số 449/QĐ-ĐHGTVT ngày 18/07/2017 và quyết định số 581/QĐ-ĐHGTVT ngày 05/07/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Giao thông vận tải TP HCM về việc ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên và Quy chế chi tiêu nội bộ của Học viện HKVN năm học 2022-2023 (ban hành theo nghị quyết số 71/NQ-HĐHV ngày 13/10/2022 của Hội đồng học viện Học viện HKVN), năm học 2023-2024 (ban hành theo quyết định số 1290/QĐ-HVHK ngày 01/12/2023 của Giám đốc Học viện HKVN), năm học 2024-2025 (ban hành theo quyết định số 1866/QĐ-HVHK ngày 06/12/2024 của Giám đốc Học viện HKVN)

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; .

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Thái Nguyên; số bằng: DT/CN/07502; ngày cấp: 18/07/2023.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Học viện Hàng không Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Tiếng Anh.

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian HD từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có QĐ cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Trần Văn Gon		x	x		2022 ÷ 2023	Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh	17/5/2023
2	Nguyễn Xuân Bình		x	x		2023 ÷ 2024	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	21/5/2024
3	Phạm Thị Hồng Hương		x	x		2023 ÷ 2024	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	21/5/2024

#### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản, năm XB	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I</b>	<b>Trước khi bảo vệ học vị TS (01 sách chuyên khảo)</b>						
1	Ứng dụng CFD	Chuyên khảo	Khoa học và	05	Tham gia		- Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách chuyên khảo, ngày

	trong khoa học hàng hải		Kỹ thuật, 2017;  ISBN 978- 604- 67- 0897-1		biên soạn		16/6/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐH Hàng hải Việt Nam; - Quyết định Xuất bản xuất bản phẩm số 37/QĐ-NXBKHK, ngày 11/5/2017 của Giám đốc Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 2156/QĐ-ĐHHHVN-KHCN, ngày 12/10/2016 về việc Giao kế hoạch biên soạn tài liệu giảng dạy của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; - Quyết định 557/QĐ-ĐHHHVN-KHCN, ngày 24/3/2017 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu sách chuyên khảo của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; - Biên bản nghiệm thu sách chuyên khảo, ngày 03/4/2017.
<b>II Sau khi bảo vệ học vị TS (02 sách chuyên khảo)</b>							
2	Ứng dụng CFD xây dựng bản đồ dòng chảy tuyến luồng hàng hải	Chuyên khảo	Hàng hải, 2020;  ISBN 978-604-937-217-9	08	Tham gia biên soạn		- Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách chuyên khảo, ngày 16/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; - Giấy xác nhận đăng ký xuất bản số 184/XB-CXBIPH, ngày 10/01/2020 của Cục trưởng Cục xuất bản, in và phát hành - Bộ Thông tin và Truyền thông; - Quyết định Xuất bản số 1A/QĐXB-NXBHH, ngày 14/01/2020 của Giám đốc Nhà xuất bản Hàng hải; - Quyết định số 1854/QĐ-ĐHHHVN-KHCN, ngày 16/10/2017 về việc Giao kế hoạch biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 2205/QĐ-ĐHHHVN-KHCN, ngày 12/12/2019 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu sách chuyên khảo của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;</li> <li>- Biên bản nghiệm thu sách chuyên khảo, ngày 18/12/2019.</li> </ul>
3	Ứng dụng CFD tính toán động lực học dòng chảy bao	Chuyên khảo	Khoa học và Kỹ thuật, 2025; ISBN 978-604-67-3091-0	04	Tham gia biên soạn		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách chuyên khảo, ngày 16/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;</li> <li>- Quyết định Xuất bản xuất bản phẩm số 15/QĐXB-NXBKHK, ngày 12/3/2025 của Giám đốc Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Quyết định số 1968/QĐ-ĐHHHVN-KHCN, ngày 27/10/2023 về việc Giao kế hoạch biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo năm học 2023-2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;</li> <li>- Quyết định 880/QĐ-ĐHHHVN, ngày 15/5/2024 về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu sách chuyên khảo của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;</li> <li>- Biên bản nghiệm thu sách chuyên khảo, ngày 20/5/2024.</li> </ul>

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên đề tài khoa học và công nghệ	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ
I	Trước khi bảo vệ học vị TS (02 đề tài)				

1	Đề tài KHCVN cấp Bộ GTVT: Xây dựng chương trình tính toán mô phỏng và thử nghiệm một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến tai nạn hàng hải trên tuyến luồng Sài Gòn phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên.	Chủ nhiệm	DT 174030, Bộ Giao thông vận tải	12 tháng (01/2017 ÷ 12/2017)	29/12/2017 Xếp loại kết quả: Loại A
2	Đề tài KHCVN cấp Bộ GTVT: Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống đánh giá tác động của tổ hợp chân vịt - bánh lái đến đặc tính điều khiển hướng chuyên động tàu thủy	Thành viên tham gia	DT 174003, Bộ Giao thông vận tải	12 tháng (01/2017 ÷ 12/2017)	07/11/2017 Xếp loại kết quả: Loại A
<b>II</b>	<b>Sau khi bảo vệ học vị TS (02 đề tài)</b>				
3	Đề tài KHCVN cấp Bộ GTVT: Nghiên cứu thiết kế và chế tạo mô hình chân vịt tàu thủy CLT nhằm nâng cao hiệu quả khai thác - Áp dụng thử nghiệm cho đội tàu SB của Việt Nam	Thành viên tham gia	DT 194036, Bộ Giao thông vận tải	12 tháng (01/2019 ÷ 12/2019)	25/12/2019 Xếp loại kết quả: Loại A
4	Đề tài KHCVN cấp Bộ GTVT: Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống đánh giá ảnh hưởng đồng thời của mặt thoáng và chiều quay chân vịt đến điều khiển hướng chuyên động tàu thủy	Thành viên tham gia	DT 194037, Bộ Giao thông vận tải	12 tháng (04/2019 ÷ 03/2020)	11/05/2020 Xếp loại kết quả: Loại A

7. Kết quả nghiên cứu Khoa học và Công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí, hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
<b>I</b>	<b>Trước khi bảo vệ học vị TS (05 bài báo)</b>							
1	Mô phỏng số xâm thực cục bộ trên bánh lái tàu thủy.	4		Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818			№ 11, 89-91	2015

2	Nghiên cứu tính bất ổn định của lực bề lái tàu thủy trong một số chế độ điều động.	3		Tạp chí Khoa học Công nghệ Giao thông vận tải, ISSN 1859-4263			№ 18, 07-09	2016
3	Calculation and simulation of the current effects on maritime safety in Haiphong fairway, Vietnam.	6		2016 International Association of Maritime Universities - 17th Annual, General Assembly, ISBN 978-604-937-120-2	SCOPUS H-index 2		Vol. 01, 170-179, <a href="http://cs.um-dspace.calstate.edu/handle/10211.3/208088">http://cs.um-dspace.calstate.edu/handle/10211.3/208088</a>	2016
4	Tính toán mô phỏng và đề xuất giải pháp giảm thiểu hiện tượng xâm thực tại mép thoát bánh lái tàu thủy.	4		Hội nghị Quốc tế KHCN Hàng hải, ISSN 978-604-937-127-1			Vol. 02, 8 - 13	2016
5	Study on building a system evaluating fundamental reasons leading to sea-going ship accidents to enhance maritime training and education in Vietnam.	7		The Asia Maritime & Fisheries Universities Forum (AMFUF), the 16 <sup>th</sup> Annual Conference, ISSN 2508-5247			Vol. 01, 191-200, <a href="http://amfuf2017.ut.edu.vn/download/amfuf-2017-journal/">http://amfuf2017.ut.edu.vn/download/amfuf-2017-journal/</a>	2017
<b>II</b>	<b>Sau khi bảo vệ học vị TS (25 bài báo)</b>							
6	Ứng dụng CFD phân tích đặc tính làm việc chân vịt	3		Tạp chí Khoa học công nghệ Giao thông vận tải, ISSN 1859-4263			№ 32 (tháng 5-2019, 26-29	2019

7	Nghiên cứu thực nghiệm tác động dòng chảy đến tàu thủy trong quá trình thay đổi hướng chuyển động	6		Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818			№ 09 (tháng 9- 2019), 113-116	2019
8	Study on synchronous effects of free surface and propeller rotation on vessel rudder force	5		IOP Conference Series: Earth and Environmenta l Science; ISSN 1755-1315	SCOPUS H-index 34		Vol. 527, 69-78, doi:10.1 088/175 5- 1315/52 7/1/012 009	2020
9	Building a tidal stream chart on navigation fairway - Applying of Haiphong fairway, Vietnam	6		Journal of Mechanical Engineering Research and Developmen ts ISSN: 1024-1752	SCOPUS H-index 24		Vol. 43, No.3, 367-375	2020
10	Ứng dụng CFD tính toán mô phỏng xâm thực trên một số profil cánh trong lĩnh vực hàng hải và hàng không	2		Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 4 (tháng 4- 2022), 75-78	2022
11	Tính toán mô phỏng lực tác động lên tàu thủy ở chế độ đầy tải và không tải khi thay đổi tốc độ dòng chảy bao	5		Tạp chí Khoa học công nghệ hàng hải, ISSN 1859-316X			№ 72 (tháng 11- 2022), 9-14	2022
12	Tính toán lực bẻ lái tàu thủy bằng phương pháp CFD khi thay đổi góc bẻ lái	4	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 732 (tháng 8- 2023), 61-63	2023

13	Đánh giá nguy cơ đâm va tàu biển sử dụng kết hợp thuật toán phân cụm và lý thuyết hàm tin cậy	5	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Khoa học công nghệ hàng hải, ISSN 1859-316X			№ 75 (tháng 8-2023), 68-73	2023
14	Phân tích tai nạn hàng hải trên thế giới và đánh giá các xu hướng nghiên cứu	3	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 733 (tháng 9-2023), 121-123	2023
15	Khảo sát, phân tích và đánh giá một số khu vực tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn hàng hải trên tuyến luồng Sài Gòn	3	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 734 (tháng 10-2023), 128-131	2023
16	Bộ điều khiển trượt dựa trên mạng nơ-ron cho thiết bị ổn định giảm lắc ngang tàu thủy Roto Magnus	3	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 735 (tháng 11-2023), 107-110	2023
17	Đánh giá kết quả nghiên cứu thực nghiệm và tính toán bằng CFD lực căng lún neo khi tàu neo đậu	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 736 (tháng 12-2023), 89-91	2023
18	Heat Transfer in Turbine Blade Cooling System: A Numerical Investigation of Recessed Endwalls in Ribbed Cooling Channel	5	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Journal of Aeronautics, Astronautics and Aviation ISSN: 1990-7710	ESCI, SCOPUS Q3 H-index 12		Vol. 55, No. 4, pp. 583 – 601 DOI: <a href="https://doi.org/10.6125/JoAAA.202312_55(4).07">https://doi.org/10.6125/JoAAA.202312_55(4).07</a>	2023

19	Ứng dụng kết quả nghiên cứu thực nghiệm về lực căng lún neo, lực giữ neo và khuyến nghị an toàn hàng hải khi tàu neo tại Vũng Tàu	2	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			№ 737 + 738 (tháng 1+2-2024), 63-66	2024
20	Phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu thực nghiệm và tính toán mô phỏng xâm thực bánh lái tàu thủy	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 64, № 3/2024 (739), 94-96	2024
21	Đánh giá kết quả nghiên cứu thực nghiệm và tính toán mô phỏng lực bề lái khi xuất hiện xâm thực bánh lái tàu thủy	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 64, № 4/2024 (740), 121-123	2024
22	Tính toán lực bề lái trung bình đến hướng chuyển động tàu thủy khi tồn tại xâm thực cục bộ tại bánh lái	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 64, № 5/2024 (741), 153-155	2024
23	Effect of Bleeding Dual Discharge Port on Aerodynamic Performance of a Single-stage Transonic Axial Compressor	7	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	International Journal of Fluid Machinery and Systems ISSN: 1882-9554	SCOPUS Q3 H-index 19		Vol. 17, No. 2 Pp. 88-101 DOI: <a href="http://dx.doi.org/10.5293/IJFMS.2024.17.2.088">http://dx.doi.org/10.5293/IJFMS.2024.17.2.088</a>	2024
24	Tính toán mô phỏng kích thước túi hơi xâm thực cục bộ trên bánh lái tàu thủy trong một chu kỳ	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 24, № 6/2024 (742), 138-140	2024

25	Heat transfer characteristics of an internal cooling channel with pin-fins and ribbed endwalls in gas turbine blade	8	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Advances in Aircraft and Spacecraft Science. ISSN: 2287-528X (Print), 2287-5271 (Online)	ESCI, SCOPUS Q3/Q4 H-index 19		Vol. 11, No. 2 (2024) 153-175 doi.org/ 10.1298 9/aas.20 24.11.2. 153	2024
26	Tính toán độ sâu và bán kính vòng quay trở đảm bảo an toàn hàng hải khi điều động tàu tại khu neo đậu Vũng Tàu	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 64, Số 11/2024 (747), 100-102	2024
27	Xác định quán tính tàu theo trọng tải và chủng loại nhằm nâng cao tính năng điều động khi tàu đầy tải	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 64, Số 12/2024 (748), 118-120	2024
28	Improving energy efficiency for fishing vessels using two-pitch propellers	5	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Journal of International Maritime Safety, Environmental Affairs, and Shipping E-ISSN: 2572-5084	SCOPUS Q2 H-index 13		VOL. 9, NO. 1, 2460136 <a href="https://doi.org/10.1080/25725084.2025.2460136">https://doi.org/10.1080/25725084.2025.2460136</a>	2025
29	Phân tích một số nguyên nhân cơ bản tai nạn hàng hải tuyến luồng Vũng Tàu - Thị Vải	2	Tác giả thứ nhất, Tác giả chính	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 65, Số 1+2- 2025 (749+ 750), 106-108	2025
30	Nâng cao nghiệp vụ điều động tàu tại một số khu vực tiềm ẩn mất an toàn hàng hải trên tuyến luồng Sài Gòn	1	Một mình	Tạp chí Giao thông vận tải, ISSN 2354-0818 E-ISSN 2615-9791			Tập 65, Số 3/2025 (751), 112-114	2025

Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, báo cáo khoa học quốc tế uy tín; trước khi bảo vệ học vị TS là 02 bài, sau khi bảo vệ học vị TS là 06 bài; trong đó: Ứng viên là tác giả thứ nhất và tác giả chính của 04 bài báo, có số thứ tự: [18], [23], [25], [28], cụ thể:

- 01 bài ESCI/SCOPUS Q3, H-index 12, số thứ tự [18].
- 01 bài SCOPUS Q3, H-index 19, số thứ tự [23].
- 01 bài ESCI/SCOPUS Q3/Q4, H-index 19, số thứ tự [25].
- 01 bài SCOPUS Q2, H-index 13, số thứ tự [28].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các CN KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*): .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

TT	Chương trình đào tạo, NC ứng dụng KHCN	Vai trò ứng viên (Chủ trì/tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo ngành Công nghệ	Thành viên Hội đồng	Quyết định số 921/QĐ-HVHKVN ngày	Học viện Hàng không Việt Nam	- Quyết định số 242/QĐ-HVHK ngày 04/04/2022 của Giám đốc Học viện Hàng	

	kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học	xây dựng chương trình đào tạo	23/12/2021 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT - Đề án mở ngành năm học 2021-2022 - Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Trình độ đại học		không Việt Nam về việc ban hành Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học chính quy tại Học viện Hàng không Việt Nam - Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng ngày 12/3/2022	
2	Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học	Thành viên Tổ Xây dựng chương trình đào tạo	Quyết định số 188/QĐ-HVHKVN ngày 28/02/2024 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Tổ xây dựng Đề án mở ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học ( <i>Danh sách thành viên Tổ xây dựng chương trình đào tạo đính kèm</i> )	Học viện Hàng không Việt Nam	- Quyết định số 257/QĐ-HVHK ngày 15/03/2024 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc Thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế năm 2024; - Quyết định số 336/QĐ-HVHK ngày 28/03/2024 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Kinh doanh quốc tế tại Học viện Hàng không Việt Nam năm 2024. - Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh doanh quốc tế ngày 21/3/2024	

3	Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật quản lý bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay của Học viện Hàng không Việt Nam	Ủy viên phản biện, Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo	Quyết định số 799/QĐ-HVHKVN ngày 12/05/2025 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật quản lý bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay của Học viện Hàng không Việt Nam	Học viện Hàng không Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1015/QĐ-HVHK ngày 16/06/2025 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành: Quản lý và khai thác bay, Hệ thống kỹ thuật quản lý bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay;</li> <li>- Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật quản lý bay - Ngành Quản lý hoạt động bay của Học viện Hàng không Việt Nam ngày 06/06/2025</li> </ul>	
4	Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Quản lý và khai thác bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay của Học viện Hàng không Việt Nam	Ủy viên phản biện, Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo	Quyết định số 800/QĐ-HVHKVN ngày 12/05/2025 của Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Quản lý và khai thác bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay của Học viện Hàng không Việt Nam	Học viện Hàng không Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1015/QĐ-HVHK ngày 16/06/2025 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành: Quản lý và khai thác bay, Hệ thống kỹ thuật quản lý bay thuộc ngành Quản lý hoạt động bay;</li> <li>- Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo chuyên ngành Quản lý và khai thác bay - Ngành Quản lý hoạt động bay, ngày 06/06/2025</li> </ul>	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV  chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ;  04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại QĐ số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

(\* ) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai ứng viên xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*Hải Phòng, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**TS. Cổ Tấn Anh Vũ**